

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 03 năm 2009.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM TÀI CHÍNH NĂM 2008

Kính gửi: QUÝ CÔNG ĐỒNG CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG VTC

Căn cứ để thực hiện báo cáo:

- Luật Doanh Nghiệp số 60/2005/QH quyết định của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông VTC liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát.

Thực thi trách nhiệm và quyền hạn quy định trong Điều lệ Công ty, trong năm tài chính 2008 Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ giao và báo cáo như sau:

A/ Hoạt động của Ban Kiểm soát.

Thông qua chương trình hoạt động năm 2008, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty, giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý, phối hợp hoạt động với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra tính tuân thủ các Quy chế, Điều lệ, tính hợp lý trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm 2008, Ban kiểm soát đã thực hiện 02 đợt kiểm tra tập trung nhằm kiểm tra đánh giá tính tuân thủ các quy định của pháp luật và quy chế nội bộ trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh và quản trị tài chính kế toán trong 06 tháng đầu năm và 06 tháng cuối năm 2008 tại Văn phòng công ty, Trung tâm sản xuất thông minh và Chi nhánh Hà Nội. Sau mỗi đợt kiểm tra, Ban kiểm soát đều có báo cáo chi tiết gửi cho Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc trình khai báo kết quả công việc và còn khi cần khuyến nghị trong công tác quản lý của các đơn vị.

Ban kiểm soát công nghệ đã tham gia một số phiên họp của Hội đồng quản trị nhằm tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia góp ý những vấn đề có liên quan.

B/ Kiểm tra kiểm soát

I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã triển khai và hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2008 với các chỉ tiêu cơ bản chính như sau:

vt: triệu VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2007	Kế hoạch năm 2008	Thực hiện năm 2008	TH 2008/ KH 2008	TH 2008/ TH 2007
Doanh thu toàn Công ty	85.619	123.782	92.777	74,95%	108,36%
Lợi nhuận trước thuế toàn Công ty	7.028	4.367	4.793	109,75%	68,19%
Lợi nhuận sau thuế toàn Công ty	5.830	3.229	3.769	116,72%	64,64%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	6,80%	2,60%	4,06%	152,05%	59,70%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn đầu tư cố định	22,35%	7,97%	9,30%	116,68%	41,61%

Năm 2008 tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, các chỉ số lợi nhuận trước thuế Công ty đều không thể hoàn thành kế hoạch chỉ tiêu doanh thu, đặc biệt là Chi nhánh Hà Nội chỉ đạt 48% kế hoạch doanh thu. Tuy nhiên, vì nhiều lý do các thành viên trong Công ty, của Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã cố gắng hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận toàn Công ty.

II. V Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2008 của Công ty đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2008 của Công ty Cổ phần Viễn thông VTC đã được Tổng Giám đốc ký phát hành ngày 10 tháng 03 năm 2009 và đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Đánh giá

Viết Nam tiến hành kiểm toán. Công ty kiểm toán này đã phát hành Báo cáo kiểm toán số 128-09/HCM-VAE ngày 30 tháng 03 năm 2009 với ý kiến kiểm toán là chấp nhận toàn phần.

III. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT và Ban TG :

1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành của HĐQT và Ban TG .

Năm 2008, Công ty đã thực hiện việc tăng vốn điều lệ 26.081.870.000 đồng lên 40.500.850.000 đồng thông qua việc phát hành cho công ty TNHH MTV 2:1, giá bán 10.000 đồng/cổ phiếu ưu đãi cho các dự án đã được HĐQT thông qua và thực hiện trên cơ sở năm 2007 bằng cách ưu đãi 12%. Kết thúc đợt phát hành cổ phiếu, tổng số tiền thu được là 11.301.490.000 đồng.

Trong năm 2008, Hội đồng quản trị đã ra quyết định thành lập các đơn vị mới:

- Trung tâm Hỗ trợ quản trị của Công ty.
- Công ty con Công nghệ mạng Việt Thành Công (VTC Networks) trên cơ sở hợp tác với Công ty Sao Bắc Đẩu, vốn điều lệ 20 tỷ đồng, VTC góp 8 tỷ đồng, chiếm 40%. Theo thỏa thuận Giai đoạn 1 các bên góp 7 tỷ đồng, VTC góp 4 tỷ đồng. Đến ngày 31/12/2008, VTC đã thực góp vào VTC Networks là 3.807 triệu đồng.
- Công ty con công nghệ tích hợp (ITE) trên cơ sở hợp tác với Công ty con kỹ thuật VDI, vốn điều lệ là 5 tỷ đồng, VTC góp 2,55 tỷ đồng, chiếm 51%. Theo thỏa thuận Giai đoạn 1 các bên góp 1 tỷ đồng, VTC góp 663 triệu đồng. Đến ngày 31/12/2008, VTC đã thực góp vào ITE là 684 triệu đồng.

Tháng 10 năm 2008, Ban điều hành đã tổ chức thực hiện việc đi thăm và nghiên cứu Trung tâm sản xuất thông minh ra khu nhà xưởng mới Khu công nghệ cao TP. Hồ Chí Minh và triển khai các hoạt động sản xuất.

Thực hiện nhiệm vụ quản trị công ty, trong năm 2008 HĐQT cũng đã bổ sung, sửa đổi và xây dựng mới các quy chế phù hợp với tình hình kinh doanh hiện tại của Công ty như: Quy chế Marketing, Quy chế Tài chính- thuế-Tín dụng, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế Ngăn ngừa rủi ro và v.v.

2. đánh giá s ph i h p gi a BKS, H QT, Ban TG và cán b qu n lý.

Trong n m qua Ban ki m soát ã nh n c s ph i h p t H i ng qu n tr , Ban T ng Giám c và cán b qu n lý các n v nh cung c p các báo cáo, tài li u c n thi t cho công tác ki m tra giám sát, c cán b làm vi c v i Ban ki m soát khi có yêu c u.

M t s cu c h p H QT m r ng có m i Ban ki m soát tham d óng góp ý ki n nh m m b o các ho t ng c a Công ty là phù h p và áp ng quy n l i c a c ông.

C. K t lu n và ki n ngh

I. K t lu n:

N m 2008 là m t n m y khó kh n c a các Doanh nghi p Vi t Nam, trong ó có VTC. Do s bi n ng nhân s c a Chi nhánh Hà N i ã làm cho k ho ch s n xu t kinh doanh b t t gi m khá l n. V i kh n ng tài chính còn nhi u h n ch nên vi c u t vào các Công ty con g p nhi u khó kh n v v n và nh ng đ tính theo k ho ch ã b thay i do tác ng c a th tr ng làm nh h ng n vi c hoàn thành k ho ch chung c a c Công ty.

Tuy nhiên, v i n l c c a H i ng qu n tr , Ban i u hành và t p th ng i lao ng c a Công ty, m c dù k ho ch doanh thu không t c nh mong nh ng Công ty c ng ã c g ng hoàn thành v t m c k ho ch l i nhu n m b o quy n l i c a các c ông.

II. Ki n ngh

1. V Công tác s n xu t kinh doanh:

H i ng qu n tr và Ban T ng Giám c c n quan tâm nhi u h n n ho t ng kinh doanh c a Chi nhánh Hà N i, s m hoàn thi n quy ch phân c p qu n lý cho Chi nhánh cho phù h p v i tình hình h at ng th c t hi n nay.

Có gi i pháp huy ng v n c bi t là các kho n vay ngân hàng c u ãi thu su t 4% t Ngân hàng Nhà n c u t vào nh ng đ án có hi u qu kinh t cao.

Công ty c n t ng c ng công tác ki m soát và hoàn t t các th t c nghi m thu, bàn giao t ng h n m c công trình i v i các ho t ng thi công, l p t làm c s thanh lý h p ng, thu h i v n nhanh cho Công ty, tránh tình tr ng công trình thi công l p t kéo dài.

C n l p đ toán c th , sát th c t i v i các h p ng thi công l p t thi t b xác nh hi u qu u t và quy t nh vi c chào giá, ký k t h p ng kinh t nh m mang l i hi u qu chung cho Công ty.

i v i Trung tâm s n xu t th thông minh sau khi chuy n i th ành Công ty con c n khai thác t i a công su t nhà x ng, thi t b nh m t ng kh i l ng s n xu t, gi m giá thành gi i quy t bài toán c nh tranh hi n nay.

2. V công tác Tài Chính-K toán:

Phòng k toán Công ty và B ph n k toán c a các n v tr c thu c c n l p Báo cáo qu n tr k p th i và đ báo nhu c u v n hàng quý giúp cho Ban i u hành n m b t c nh ng thông tin tài chính t ng giai o n có nh ng quy t nh phù h p.

T ng c ng công tác qu n lý, giám sát quá trình bán hàng, l p t, xây đ ng các quy trình qu n lý n i b ch t ch nh m ki m soát s n ph m, hàng hóa, công n tránh th t thoát tài s n; có ch trách nhi m v t ch t i v i cá nhân có liên quan n công tác qu n lý tài s n.

Th c hi n i u ch nh k p th i nh ng ki n ngh do Ki m toán viên c l p và Ban ki m soát nêu ra.

Cu i cùng Ban ki m soát xin g i t i Quý c ông l i chúc s c kh e, h nh phúc v à thành t, chúc i h i c ông th ng niên n m 2009 thành công t t p.

Trân tr ng.

T/M BAN KI M SOÁT

Tr ng ban

(ã ký)

Nguy n Minh Trí

N i nh n:

- Nh trên
- Thành viên H QT/BKS
- L u